

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa đang có nhu cầu mua sắm hàng hóa phục vụ công tác khám chữa bệnh, nay xin thông báo đến các quý công ty cung cấp có đủ năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu tham gia gửi báo giá như sau:

1. Chi tiết hàng hóa: Có Phụ lục chi tiết kèm theo.
2. Thời gian nhận báo giá: Kể từ ngày thông báo đến ngày 28/8/2022 hoặc đến khi nhận đủ báo giá theo quy định.

Kính mời các công ty/ đơn vị quan tâm gửi bản báo giá về Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa (Địa chỉ: Tổ dân phố 7 thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình).

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thanh Bình

Phụ lục:
Danh mục vật tư, hóa chất mua sắm phục vụ chuyên môn

Số TT	Số TT theo TT04	Tên vật tư, hóa chất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	16	Băng dính	Thành phần cấu tạo: - Phần nền: Băng vải lụa đan dệt taffeta, màu trắng, số sợi 44x18/cm ² . Bờ răng cưa hai bên giúp xé dễ dàng, không cần dùng kéo. - Keo: Oxyd kẽm không dùng dung môi. - Lõi: liền với cánh bảo vệ được làm từ nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn. - Kích thước đúng: 2,5cm x 5m. - Nguyên liệu được nhập khẩu trực tiếp từ Châu Âu.	Cuộn	1.000
2	120	Chỉ khâu không tiêu	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, kim làm bằng thép không gỉ phủ silicon. Cỡ: 3/0	Liếp	108
3	122	Chỉ khâu tiêu chậm	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 2/0 dài 75cm, kim taper point plus 26mm, 1/2C	Tép	120
4	223	Phim X- quang	Kích cỡ phim 8x10inch (20x25 cm) Sử dụng công nghệ in phim kỹ thuật số trực tiếp (Direct Digital Imaging Technology) sản xuất tại châu âu PET dày 168µm, phủ muối bạc và lớp chống trầy xước và chống ẩm Nhiệt độ bảo quản: 4 đến 25 độ C Hạn sử dụng phim ≥ 24 tháng Đậm độ quang học ≥ 3.1 Có thể sử dụng được cho máy in AGFA Đóng gói đơn giản, ít rác thải => bảo vệ môi trường"	Tờ	3.400
5	69	Dây truyền máu	Sản xuất theo công nghệ Teruflex (Công nghệ chuyên dụng cho sản xuất túi máu). Dây dài 160cm, màng lọc siêu nhỏ với kích thước lỗ lọc từ 175- 210µm. Tốc độ dòng chảy: 20 giọt/mL. Không chứa chất độc hại (nontoxic), không chứa chất gây sốt (non pyrogenic), khóa hãm bằng nhựa trong dễ quan sát. Chất liệu dây: Vinyl Chloride, có kim truyền không cánh cỡ 18G, thành mỏng, phủ silicon, đốc kim trong suốt tiệt trùng bằng khí EO.	Cái	20

6	50	Kim chọc dò	Đầu kim Quinke 3 mặt vát dài 3 1/2" G27, sắc bén Chuôi kim trong suốt, có phản quang, giúp phát hiện nhanh dịch não tủy chảy ra	Cái	175
7	48	Kim tiêm dùng một lần	Kim sắc nhọn nhờ sử dụng công nghệ cắt vát 2 lần. Cờ kim được phân biệt bằng màu sắc trên đốc kim theo tiêu chuẩn ISO. Cán kim dài dễ cầm khi chọc nhiều vùng ven khác nhau. Cờ kim: 27Gx13/16. Quy cách đóng gói: 100 cái/hộp, đóng gói từng chiếc bằng vỏ nhựa cứng đảm bảo an toàn.	Cái	200
8	80	Túi đựng máu đơn	Thể tích 250ml và có kích thước 130±5mm. Túi có 35ml dung dịch chống đông CPDA-1 (trong 100ml CPDA-1 chứa: Citric Acid (Anhydr.): 0,299g; Sodium Citrate (Dihydr.): 2,63g, Monobasic Sodium Phosphate (Monohydr.): 0,222g, Dextrose (Monohydr.): 3,19g), Adenine 0,0275 g. . Ống dây nhận máu: dài 980 ± 40 mm, đường kính ngoài 4,4±0,1mm và đường kính trong 3±0,1mm. . Có kẹp Polycetal ép phun, có 12 đoạn ống nhận máu.. Bộ mã vạch ISBT 128 trên nhãn túi.. Sức bền của túi: Sức chịu lực ly tâm (Centrifugation resistance): 5000g trong 10 phút Sức chịu áp suất (Pressure resistance): 0.7kg/cm2 trong 10 phútSức chịu nhiệt độ (Thermal resistance): trong khoảng -80°C tới 37°C ±2°	Túi	20
9	11	Băng cuộn	Kích thước: 10cm x 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng.	Cuộn	1.000

10	39	Bơm tiêm liền kim dùng một lần	Xy lanh dung tích 5ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sáng bóng, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Đường kính, độ dài kim phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. Không bị gãy, không bị cong vênh. - Kim các cỡ. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Nắp chụp kim chế tạo từ nhựa PP dùng trong y tế, khít bảo vệ đầu kim tốt. + Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).	Cái	7.000
11	39	Bơm tiêm liền kim dùng một lần	Xy lanh dung tích 20ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Gioăng bề mặt phẳng, di chuyển dễ dàng, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. - Kim làm bằng thép không gỉ, sáng bóng, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Đường kính, độ dài kim phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. Không bị gãy, không bị cong vênh. - Kim các cỡ. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Nắp chụp kim chế tạo từ nhựa PP dùng trong y tế, khít bảo vệ đầu kim tốt. + Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).	Cái	300

12	39	Bơm tiêm liên kim dùng một lần	Xy lanh dung tích 50ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. Đốc xy lanh nhỏ lắp vừa các cỡ kim, sử dụng được cho máy bơm tiêm điện.- Pít tông có khía bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa.- Gioăng bề mặt phẳng, di chuyển dễ dàng, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng.+ Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).	Cái	100
13	103	Dây thở Oxy dùng một lần	Dây dẫn chiều dài $\geq 2\text{m}$ được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, không chứa DEHP Cỡ dành cho người lớn (Size L). Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Bộ	50
14	103	Dây thở Oxy dùng một lần	Dây dẫn chiều dài $\geq 2\text{m}$ được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, không chứa DEHP Cỡ dành cho người lớn (Size M). Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cái	50
15	103	Dây thở Oxy dùng một lần	Dây dẫn chiều dài $\geq 2\text{m}$ được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, không chứa DEHP. - Gồm các cỡ , Người lớn. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cái	10
16	99	Dây hút nhót	Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Độ dài $\geq 500\text{ mm}$ Không có nắp Số 8	Cái	100
17	18	Gạc phẫu thuật	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas.	Cái	1.000
18	42	Kim cánh bướm	Có Luer Lock, kích cỡ kim số 19G, 21G, 25G, 23G dùng để truyền dịch người lớn. Thành kim mỏng, cánh mềm, chiều dài dây 30cm.	Cái	1.000

19	8	Băng bột bó	Mô tả: Kích thước 10cm x 4.6m. Sản xuất bởi bột thạch cao được pha loãng bao phủ hoàn toàn gạc thấm. Khả năng thấm nước tốt, đông kết tốt, lớp bột thạch cao sạch sẽ, trơn mịn. Mỗi cuộn được đóng gói riêng biệt trong một túi cách nước. Thời gian đông kết nhanh: khoảng 3-5 phút.	Cuộn	864
20	66	Kim châm cứu các loại	Cán đồng, có khuyên, thân kim sử dụng thép chuyên dụng, dẫn điện tốt, vô trùng, 10 vi nhôm x10 kim (lấy từng kim)	Cái	20.000
21	66	Kim châm cứu các loại	Cán đồng, có khuyên, thân kim sử dụng thép chuyên dụng, dẫn điện tốt, vô trùng, 10 vi nhôm x10 kim (lấy từng kim)	Cái	10.000
22	66	Kim châm cứu các loại	Cán đồng, có khuyên, thân kim sử dụng thép chuyên dụng, dẫn điện tốt, vô trùng, 10 vi nhôm x10 kim (lấy từng kim)	Cái	3.000
23	83	Túi đựng nước tiểu	Công dụng: Sử dụng hệ thống thoát nước tiểu khép kín. Thích hợp cho việc sử dụng dài hạn và ngắn hạn. • Dung lượng: 2000ml. • Túi có van xả phía dưới, miệng ống 90cm, van không chảy ngược và có van kéo đẩy. • Tiệt trùng: EO.	Cái	100
24	280	Đinh Kirschner	ĐK 1.0 mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	20
25	280	Đinh Kirschner	ĐK 1.5 mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	20
26	280	Đinh Kirschner	ĐK 1.8 mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	20
27	280	Vít cứng	Kích cỡ: fi 3.5 dài 40mm; Chất liệu thép y tế ko gỉ	Cái	80
28		Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học	Công dụng: Dung dịch dùng để pha loãng sử dụng cho máy huyết học Bảo quản: ở 5 - 30 độ C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 60 ngày Thành phần: Sodium Chlorride 6.38 g/l, Boric Acid 1 g/l, Sodium Tetraborate 0.2 g/l, EDTA-2K 0.2 g/l	Thùng	4
29		Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học	Công dụng: dung dịch ly giải hồng cầu, giúp đếm chính xác số lượng bạch cầu Bảo quản: 2 - 35 độ C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 90 ngày	Chai	6

			Thành phần: Organic quaternary ammonium salt 8,5g/L và sodium chloride 0.6g/L		
30		Test chẩn đoán nhanh phát hiện kháng thể HIV 1&2 trong huyết tương hoặc huyết thanh	Phát hiện định tính kháng thể kháng virus HIV type 1 và type 2. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,5% Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất. Giấy phép lưu hành của Bộ Y Tế: SPCĐ-TTB-501-17	Test	200
31		Test chẩn đoán nhanh phát hiện kháng nguyên Viêm gan B trong huyết tương hoặc huyết thanh.	Phát hiện định tính kháng nguyên virus viêm gan B. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,9% Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất. Giấy phép lưu hành của Bộ Y Tế: SPCĐ-TTB-300-17	Test	800
32		Que thử đường huyết	Test xét nghiệm đường huyết nhanh Đi kèm theo máy đo đường huyết.	Test	300

Tổng cộng: Gồm 32 khoản./.